

Bản án số: 29/2023/HNGĐ-ST

Ngày: 08/5/2023

Về việc: “Ly hôn”

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ HÒA THÀNH, TỈNH TÂY NINH**

*Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà **Nguyễn Thị Kim Phụng**.

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Ông **Lê Công Quyền**.  
2. Ông **Bùi Dân An**.

*Thư ký phiên tòa:* Bà **Đinh Thị Hiền** – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa:* Ông **Phan Thanh Nhã** – Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 5 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 12/2023/TLST-HNGĐ ngày 31 tháng 01 năm 2023 về việc “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 25/2022/QĐXXST - HNGĐ ngày 21 tháng 4 năm 2023 giữa các đương sự:

**Nguyên đơn:** Anh **Huỳnh Khắc Đ**, sinh năm 1987 (có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt).

Địa chỉ: tổ 31, ấp TrV, xã ThĐ, huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh.

*Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn:* Ông **Đặng Tấn L** – Luật sư Văn phòng luật sư Đặng L, thuộc Đoàn luật sư tỉnh Tây Ninh (có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt).

**Bị đơn:** Chị **Lâm Thị Hương G**, sinh năm 1988 (có mặt).

Địa chỉ: 35/01, ấp LH, xã TrT, thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh;

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

**Tại đơn khởi kiện ngày 31/01/2023, bản tự khai ngày 31/01/2023, anh Huỳnh Khắc Đ trình bày:**

Anh Huỳnh Khắc Đ và chị Lâm Thị Hương G chung sống vợ chồng vào năm 2017, có đăng ký kết hôn ngày 14/11/2017 tại Ủy ban nhân dân xã ThĐ, huyện Gò Dầu. Thời gian đầu anh chị sống chung nhà với ba mẹ ruột của anh Đ ở ấp TrV, xã ThĐ, nhưng tính tình anh chị không hợp, thường xuyên cãi nhau. Từ năm 2019, chị G bỏ về nhà ba mẹ ruột của chị G ở ấp LH, xã TrT sinh sống cho đến nay. Từ lúc chị G bỏ đi, anh chị không còn liên lạc, hiện tại tình cảm không còn, anh Đ yêu cầu được ly hôn với chị G.

Về con chung: Anh chị có 01 con chung tên Huỳnh Lâm Bảo D, sinh ngày 12/6/2018, hiện cháu D đang sống với chị G. Khi ly hôn, anh Đ đồng ý giao con chung cho chị G tiếp tục nuôi dưỡng, anh Đ tự nguyện cấp dưỡng nuôi con hàng tháng, mỗi tháng 3.000.000 đồng cho đến khi con chung đủ 18 tuổi.

Về tài sản chung: Anh Đ trình bày không có.

Về nợ chung: Anh Đ trình bày không có.

**Trong quá trình giải quyết và tại phiên tòa, bị đơn chị Lâm Thị Hương G trình bày:**

Chị G và anh Đ bắt đầu chung sống từ đầu năm 2017, có tổ chức đám cưới, có đăng ký kết hôn, anh chị chung sống hạnh phúc đến khi sinh con chung và anh Đ đi hợp tác lao động ở nước ngoài thì bắt đầu phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn là do anh Đ nghe lời mẹ ruột anh Đ. Thời gian anh Đ đi hợp tác lao động khoảng 02 tháng, chị G và mẹ ruột anh Đ có mâu thuẫn nhau, chị G dẫn con về nhà ba mẹ ruột của chị G sống để nhờ giữ con, chị G đi làm. Từ đó, anh Đ nghe lời mẹ ruột nên không còn liên lạc với chị G. Khi anh Đ đi về, chị G có xuống nhà gặp để năn nỉ vợ chồng sống chung, mẹ ruột anh Đ không đồng ý, anh Đ không có ý kiến. Chị G nói nếu không sống chung thì ly hôn thì anh Đ cũng không đồng ý. Từ đó đến nay anh chị không có gặp nhau, không sống chung và anh Đ không thăm con, chặn hết số điện thoại và zalo của chị G nên chị G không có liên lạc được. Anh chị đã không sống chung thời gian dài, anh Đ yêu cầu ly hôn, chị G đồng ý.

Về con chung: Anh chị có 01 con chung tên Huỳnh Lâm Bảo D, sinh ngày 12/6/2018, hiện con chung đang sống chung với chị G. Anh Điệp yêu cầu giao con chung cho chị G tiếp tục nuôi dưỡng và đồng ý cấp dưỡng nuôi con hàng tháng, mỗi tháng 3.000.000 đồng cho đến khi con chung đủ 18 tuổi thì chị G đồng ý.

Về tài sản chung: Chị G trình bày không có.

Về nợ chung: Chị G trình bày không có.

*Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh phát biểu ý kiến:*

*Về thủ tục tố tụng:* Thẩm phán, Hội đồng xét xử tuân thủ đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Đối với người tham gia tố tụng: Nguyên đơn và người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho nguyên đơn có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, nên đề nghị Hội đồng xét xử xét xử vắng mặt họ.

*Về nội dung vụ án:* Chấp nhận yêu cầu ly hôn của anh Huỳnh Khắc Đ đối với chị Lâm Thị Hương G. Về con chung: Giao con chung tên Huỳnh Lâm Bảo D cho chị G tiếp tục nuôi dưỡng. Về cấp dưỡng: Anh Đ tự nguyện cấp dưỡng nuôi con hàng tháng, mỗi tháng 3.000.000 đồng cho đến khi con chung đủ 18 tuổi nên đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận. Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết. Anh Đ phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

#### **Về thủ tục tố tụng:**

Nguyên đơn anh Huỳnh Khắc Đ, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn là ông Đặng Tấn L có đơn đề nghị xét xử vắng mặt nên Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt họ là phù hợp quy định tại Điều 227 và Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự.

#### **Về nội dung vụ án:**

##### **[1]. Về hôn nhân:**

Xét về quan hệ hôn nhân của anh Huỳnh Khắc Đ và chị Lâm Thị Hương G thấy rằng: Anh chị bắt đầu chung sống từ năm 2017 và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã ThĐ, huyện Gò Dầu. Hôn nhân của anh chị là hợp pháp được pháp luật tôn trọng và bảo vệ.

Anh Đ trình bày: Anh chị sống chung với ba mẹ ruột của anh Đ nhưng tính tình anh chị không hợp, cãi nhau thường xuyên. Từ năm 2019, chị G bỏ về nhà ba mẹ ruột của chị G ở ấp LH sống, vợ chồng không còn liên lạc từ đó đến nay. Nay tình cảm không còn, anh Đ yêu cầu được ly hôn với chị G. Chị G trình bày anh chị chung sống hạnh phúc cho đến khi sinh con và anh G đi hợp tác lao động ở nước ngoài, chị G và mẹ ruột của anh Đ mâu thuẫn, chị G về nhà ba mẹ ruột của chị G sống và nhờ giữ con để chị G đi làm. Anh Đ nghe lời mẹ ruột nên không còn liên lạc với chị G. Nay anh Đ yêu cầu ly hôn, chị G đồng ý. Thấy rằng, mặc dù anh chị trình bày nguyên nhân mâu thuẫn không giống nhau nhưng cả hai thừa nhận vợ chồng có mâu thuẫn và đã không sống chung thời gian dài, anh Đ yêu cầu ly hôn, chị G đồng ý nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

**[2]. Về con chung:** Anh chị có 01 con chung tên Huỳnh Lâm Bảo D, sinh ngày 12/6/2018, hiện cháu D đang sống với chị G. Anh Đ và chị G thống nhất giao con chung cho chị G tiếp tục nuôi dưỡng và anh Đ tự nguyện cấp dưỡng nuôi con hàng tháng, mỗi tháng 3.000.000 đồng cho đến khi cháu D đủ 18 tuổi là phù hợp với quy định tại Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

Thời hạn cấp dưỡng nuôi con được tính từ ngày anh Đ nộp đơn khởi kiện là ngày 31/01/2023 cho đến khi cháu D đủ 18 tuổi.

Sau khi ly hôn, anh Đ không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con, không ai được cản trở.

**[3]. Về tài sản chung:** Anh Đ, chị G trình bày không có.

**[4]. Về nợ chung:** Anh Đ, chị G trình bày không có.

**[5]. Về án phí:** Anh Đ phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ các Điều 51; Điều 56; Điều 81; Điều 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

1. Chấp nhận yêu cầu ly hôn của anh Huỳnh Khắc Đ đối với chị Lâm Thị Hương G.

Anh Huỳnh Khắc Đ được ly hôn với chị Lâm Thị Hương G.

2. Về con chung: Anh chị có 01 con chung tên Huỳnh Lâm Bảo D, sinh ngày 12/6/2018.

Chị Lâm Thị Hương G được quyền trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Huỳnh Lâm Bảo D, sinh ngày 12/6/2018.

Anh Đ có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con hàng tháng, số tiền cấp dưỡng là 3.000.000 đồng/tháng. Thời gian cấp dưỡng được tính từ ngày 31/01/2023 cho đến khi cháu D đủ 18 tuổi.

Sau khi ly hôn, anh Đ không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con, không ai được cản trở.

*Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng người phải thi hành án còn*

*phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất được theo quy định tại Điều 468 Bộ luật Dân sự.*

3. Về tài sản chung: Anh Đ, chị G trình bày không có.

4. Về nợ chung: Anh Đ, chị G trình bày không có.

5. Về án phí dân sự sơ thẩm: Anh Huỳnh Khắc Đ phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) án phí về ly hôn và 300.000 đồng án phí về cấp dưỡng nuôi con, tổng cộng là 600.000 đồng. Khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí anh Đ đã nộp 300.000 đồng theo biên lai thu số 0021254 ngày 31/01/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh. Anh Đ còn phải tiếp tục nộp số tiền 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng).

*Trường hợp bản án được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.*

Chị Lâm Thị Hương G được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày Toà án tuyên. Anh Huỳnh Khắc Đ vắng mặt, được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND thị xã Hòa Thành;
- Chi cục THADS thị xã Hòa Thành;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu tập án.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

**Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà**

**Nguyễn Thị Kim Phụng**